

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 02/ Công ty TNHH TOTO Việt Nam/ 2023

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH TOTO Việt Nam

Địa chỉ: Lô F-1, F-2, F-3, F-4, Khu công nghiệp Thăng Long, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.38811926 Fax: 024.38811928

E-mail: tvn@toto.com

Mã số doanh nghiệp: 0101225306

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: ..... Ngày Cấp/Nơi cấp:  
..... (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: Cốc (nhỏ)
2. Thành phần: thạch anh (31%), trường thạch (30%), cao lanh (18%) và các nguyên liệu khác
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: .....
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: 1 chiếc/ 1 hộp và đóng gói bằng hộp carton
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):.....  
.....


**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**



**A005V** **TOTO**

**Cốc**

Xuất xứ: Việt Nam      Màu: Trắng **#W**  
Vật liệu: Sứ  
Thành phần: Thạch anh, trường thạch, cao lanh  
Số lượng: 01 chiếc  
Hướng dẫn sử dụng: Dùng uống trà  
Kích thước: Ø70 x 75 mm



Chịu trách nhiệm bởi:  
Công ty TNHH TOTO Việt Nam  
Địa chỉ: Lô F1, F2, F3, F4 KCN Thăng Long, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội, Việt Nam  
Tel: 84-24-38811926, Fax: 84-24-38811928  
Website: <http://vn.toto.com>

05148104



#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 12-4:2015/BYT

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 05 tháng 07 năm 2023

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



指原 康一郎

**HIWA KOICHIRO**

GIÁM ĐỐC KHỐI PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM SỨ

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### TEST RESULT

- |   |  |
|---|--|
| 1. Tên mẫu thử / <i>Name of sample:</i>         | <b>Cốc (nhỏ)</b>                                   |
| 2. Khách hàng / <i>Customer:</i>                | Công ty TNHH TOTO Việt Nam                         |
| 3. Số lượng mẫu / <i>Quantity:</i>              | 01 cái   |
| 4. Ngày nhận mẫu / <i>Date of receiving:</i>    | 20/06/2023   |
| 5. Tình trạng mẫu / <i>Status of sample:</i>    | Mẫu mới  |
| 6. Thời gian thử nghiệm / <i>Test duration:</i> | Từ ngày/From: 20/06/2023 đến ngày/ to : 30/06/2023 |
| 7. Ngày hoàn thành/ <i>Completion date:</i>     | 30/06/2023   |

STT <i>Item</i>	Tên chỉ tiêu <i>Specifications</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test methods</i>	Mức quy định <i>Limits (**)</i>	Kết quả <i>Results</i>
<b>Hàm lượng kim loại thô nhiễm:</b>					
<b>Thử nghiệm phần lỏng</b>					
			TCVN 7542-1: 2005 (QCVN 12-4:2015/BYT)	QCVN 12-4:2015/BYT	
1.	Hàm lượng Cd	mg/l	-nt-	≤ 0,07	KPH (LOD =0,01) <sup>(*)</sup>
2.	Hàm lượng Pb	mg/l	-nt-	≤ 0,8	KPH (LOD =0,01)
<b>Thử nghiệm phần vảnh uống</b>					
			TCVN 7542-1 : 2005 (QCVN 12-4:2015/BYT)	QCVN 12-4:2015/BYT	
1.	Hàm lượng Cd	mg/vảnh uống	-nt-	0,2	KPH (LOD =0,01)
2.	Hàm lượng Pb	mg/vảnh uống	-nt-	2,0	KPH (LOD =0,01)

(\*): KPH: không phát hiện

(\*\*): Mức quy định: QCVN 12-4: 2015/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm

**TRƯỞNG PHÒNG  
THỬ NGHIỆM THỰC PHẨM**  
Head of Lab

Nguyễn Trần Quân

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2023

**GIÁM ĐỐC**  
Director



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
Nguyễn Ngọc Châm



1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
*This test results is value only for samples taken by customer.*
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.  
*This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.*
3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.  
*Name of sample and customer are written as customer's request.*



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

